

Số: 130/2018/QĐST- HNGĐ

Phước Long, ngày 14 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2018/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thu C** – sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp N, xã M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở: số aa, đường x, khu vực v, thị xã S, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Anh **Phạm Hoàng V** – sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp N, xã M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ **Ngân hàng T**

Địa chỉ: số abc, đường Q, phường U, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Nguyễn Tuấn V** – Chức vụ: Giám đốc ngân hàng T, chi nhánh huyện P.

Ông Nguyễn Tuấn V uỷ quyền lại cho: ông **Nguyễn Văn H** - sinh năm 1973 – Chức vụ Phó Giám đốc ngân hàng T, chi nhánh huyện P tham gia tố tụng (theo văn bản uỷ quyền ngày 26/7/2018).

Địa chỉ: ấp g, thị trấn k, huyện P Long, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bà **Lê Thị Thu O** – sinh năm 1960

Địa chỉ: đường x, khu vực v, thị xã S, tỉnh Hậu Giang.

+ Chị **Phan Tuyết I** – sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp N, xã M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Thu C và anh Phạm Hoàng V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Phạm Hoàng V thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Phạm Hoàng V thống nhất không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

+ Về tài sản chung: Bà Lê Thị Thu O, chị Nguyễn Thị Thu C, anh Phạm Hoàng V thống nhất: Chị C và anh V trả cho bà O 20 (hai mươi) chỉ vàng 24K (vàng 98%), anh V trả 10 chỉ vàng 24k, chị C trả 10 chỉ vàng 24K.

Buộc anh V trả cho bà O 10 (mười) chỉ vàng 24K (vàng 98%); buộc chị C trả cho bà O 10 (mười) chỉ vàng 24K (vàng 98%).

Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Phạm Hoàng V thống nhất không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, do đó không đặt ra xem xét.

Ngân hàng T, anh Phạm Hoàng V và chị Nguyễn Thị Thu C thống nhất không yêu cầu đối với số tiền nợ của Ngân hàng, các bên tiếp tục thực hiện theo hợp đồng đã ký kết. Do đó, Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

* Chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản tranh chấp và phô tô hồ sơ tổng cộng 1.200.000đ, chị C tự nguyện chịu, đã dự nộp 1.500.000đ đã chi hết 1.200.000đ; Chị C đã được nhận lại 300.000đ tại phiếu chi ngày 06/9/2018.

* Án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ và án phí dân sự có giá ngạch là 848.750đ, tổng cộng 998.750đ chị C tự nguyện nộp; đã dự nộp 10.975.000đ theo biên lai số 0010499 ngày 30/01/2018 và số 0013612 ngày 06/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, được chuyển thu án phí 998.750đ. Chị C được hoàn nhận lại 9.976.250đ.

Án phí dân sự có giá ngạch 848.750đ anh V tự nguyện nộp, đã dự nộp 625.000đ tại lai thu số 0011572 ngày 19/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, được chuyển thu án phí 625.000đ, anh V còn phải nộp thêm 196.750đ.

Các đương sự khác không phải nộp án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- UBND xã Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lư Trường Lâm